

UBND TỈNH SÓC TRĂNG  
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /VP-TTHC  
V/v niêm yết, công khai TTHC  
của Sở Kế hoạch và Đầu tư và  
áp dụng tại cấp huyện

Sóc Trăng, ngày tháng 4 năm 2024

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 27/3/2024, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 556/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí của một số TTHC lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hợp tác xã áp dụng tại cấp huyện theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 557/QĐ-UBND về việc sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí của một số TTHC lĩnh vực Thành lập và hoạt động của liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; Quyết định số 558/QĐ-UBND về việc công bố TTHC sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh áp dụng tại cấp huyện theo Nghị quyết số 12/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Sóc Trăng; ngày 29/3/2024, Quyết định số 594/QĐ-UBND về việc công bố TTHC mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Sóc Trăng.

Đến ngày 01/4/2024, Văn phòng UBND tỉnh đã hoàn thành việc cập nhật, công khai TTHC theo các Quyết định công bố nêu trên vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan truy cập Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ <https://dichvucong.gov.vn>), chọn Tra cứu và kết xuất dữ liệu TTHC để niêm yết, công khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của đơn vị, cụ thể như sau:

**Hồ sơ TTHC công khai**

STT	Mã số TTHC công khai	Tên TTHC công khai	Ghi chú
	(1)	(2)	
1	1.005125.000.00.00.H51	Đăng ký thành lập liên hiệp hợp tác xã	TTHC áp dụng tại

2	1.005003.000.00. 00.H51	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	cấp tỉnh
3	1.005122.000.00. 00.H51	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã chia	
4	2.001979.000.00. 00.H51	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã tách	
5	2.001957.000.00. 00.H51	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã hợp nhất	
6	1.005056.000.00. 00.H51	Đăng ký khi liên hiệp hợp tác xã sáp nhập	
7	3.000242.000.00. 00.H51	Cấp văn bản cho phép sử dụng thẻ ABTC tại địa phương	
8	1.005280.000.00. 00.H51	Đăng ký thành lập hợp tác xã	
9	1.005277.000.00. 00.H51	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	
10	2.002122.000.00. 00.H51	Đăng ký khi hợp tác xã chia	
11	2.002120.000.00. 00.H51	Đăng ký khi hợp tác xã tách	
12	1.005121.000.00. 00.H51	Đăng ký khi hợp tác xã hợp nhất	
13	1.004972.000.00. 00.H51	Đăng ký khi hợp tác xã sáp nhập	
14	1.001612.000.00. 00.H51	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	
15	2.000720.000.00. 00.H51	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	
16	1.001570.000.00. 00.H51	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	
17	1.001266.000.00. 00.H51	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	

18	2.000575.000.00. 00.H51	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	
<b>Tổng số: 18 TTHC.</b>			

Đề nghị quý cơ quan phối hợp thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lưu: VT, TTHC.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Trần Quốc Hưng**